

BÁO CÁO

Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công, sự nghiệp kinh tế năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND huyện về kế hoạch nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND huyện phê duyệt kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện năm 2022;

Trong phạm vi thẩm quyền của UBND cấp huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công, nhằm chủ động nguồn vốn để các Chủ đầu tư dự án có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải ngân kế hoạch vốn được giao, UBND huyện Côn Đảo đã ban hành các quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 trên nguyên tắc chỉ điều hòa kế hoạch vốn qua lại giữa các dự án trong cùng lĩnh vực của cùng đơn vị Chủ đầu tư và không làm thay đổi tổng kế hoạch vốn đã được HĐND huyện thông qua, cụ thể như sau:

I. Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của UBND huyện Côn Đảo về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022:

1. Kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách huyện 2022 trước điều chỉnh: 103.720 triệu đồng.

2. Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm 13.375 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Giảm kế hoạch vốn dự án Đường Phan Chu Trinh nối dài theo quy hoạch: 2.612 triệu đồng. Nguyên nhân: Dự án đang thực hiện thủ tục chuyển mục chuyển mục đích sử dụng rừng, khả năng giải ngân kế hoạch vốn thấp và đề xuất điều chuyển vốn cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao hơn và cần vốn để thanh toán.

- Giảm kế hoạch vốn dự án Tuyến đường kết nối từ khu tái định cư trung tâm đến đường Võ Thị Sáu: 5.000 triệu đồng. Nguyên nhân: Dự án đang thực hiện thủ tục chuyển mục chuyển mục đích sử dụng rừng và bồi thường giải phóng mặt bằng nên khả năng giải ngân kế hoạch vốn thấp và đề xuất điều chuyển vốn cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao hơn và cần vốn để thanh toán. Đồng thời, theo kết quả kiểm kê và trích đo hồ sơ địa chính thì chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng dự kiến giảm so với dự toán được duyệt.

- Giảm kế hoạch vốn dự án Đường Nguyễn Văn Trỗi nối dài theo quy hoạch: 3.200 triệu đồng. Nguyên nhân: Dự án đang thực hiện thủ tục chuyển mục chuyển mục đích sử dụng rừng và bồi thường giải phóng mặt bằng nên khả năng giải ngân kế hoạch vốn thấp và đề xuất điều chuyển vốn cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao hơn và cần vốn để thanh toán.

- Giảm kế hoạch vốn dự án Tuyến đường nội bộ KDC số 9 theo quy hoạch: 2.563 triệu đồng. Nguyên nhân: Dự án đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hiện chưa được phê duyệt giá đất cụ thể nên khả năng giải ngân kế hoạch vốn thấp và đề xuất điều chuyển vốn cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao hơn và cần vốn để thanh toán.

3. Kế hoạch vốn điều chỉnh tăng 13.375 triệu đồng (được cân đối từ kế hoạch vốn điều chỉnh giảm nêu trên), bố trí cho các dự án cụ thể như sau:

- Tăng kế hoạch vốn dự án Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch khu dân cư phía Bắc nghĩa trang Hàng Dương: 3.572 triệu đồng. Nguyên nhân: Bố trí bổ sung vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng được duyệt.

- Tăng kế hoạch vốn dự án Nâng cấp, mở rộng đường Dương Thanh Khiết: 3.603 triệu đồng. Nguyên nhân: Bố trí bổ sung vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành, các chi phí tư vấn và chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo tổng mức đầu tư điều chỉnh được duyệt.

- Tăng kế hoạch vốn dự án Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép: 3.200 triệu đồng. Nguyên nhân: Bố trí bổ sung vốn để thanh toán khối lượng thực hiện trong năm 2022 do hiện nay toàn bộ khối lượng thép đóng tàu đã được nhập khẩu xong, đơn vị thi công đang đẩy nhanh tiến độ đóng tàu.

- Tăng kế hoạch vốn dự án Tuyến đường theo quy hoạch nối đường trục phía Bắc và đường Phan Chu Trinh: 3.000 triệu đồng. Nguyên nhân: Bố trí bổ sung vốn để thanh toán khối lượng thực hiện trong năm 2022 do công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án dự kiến sẽ sớm hoàn tất để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

4. Kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách huyện 2022 sau điều chỉnh: 103.720 triệu đồng.

Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm.

II. Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND huyện Côn Đảo về việc điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp kinh tế năm 2022:

1. Kế hoạch vốn sự nghiệp kinh tế 2022 trước điều chỉnh: 141.861 triệu đồng.

2. Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm 12.333 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Giảm kế hoạch vốn dự án Nâng cấp đường Lư Chí Hiếu (giai đoạn 2): 5.500.000.000 đồng. Nguyên nhân: Giảm kế hoạch vốn điều chuyển cho các dự án khác dự báo khả năng thực hiện cao trong 06 tháng cuối năm.

- Giảm kế hoạch vốn dự án Chinh trang các tuyến mương trên địa bàn huyện 4.500.000.000 đồng. Nguyên nhân: Dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

- Giảm kế hoạch vốn dự án Chinh trang vỉa hè đường Nguyễn Văn Cừ: 2.333.000.000 đồng. Nguyên nhân: Đề xuất giảm kế hoạch vốn điều chuyển cân đối cho các dự án khác. Số còn lại nhằm đảm bảo vốn triển khai dự án trong những tháng cuối năm khi dự án được phê duyệt và triển khai thi công.

3. Kế hoạch vốn điều chỉnh tăng 12.333 triệu đồng (được cân đối từ kế hoạch vốn điều chỉnh giảm nêu trên), bố trí cho các dự án cụ thể như sau:

- Tăng kế hoạch vốn dự án Phố đi bộ đường Tôn Đức Thắng giai đoạn tiếp theo 9.000.000.000 đồng. Nguyên nhân: Bố trí bổ sung theo tổng mức đầu tư được phê duyệt để thanh toán khối lượng hoàn thành.

- Tăng kế hoạch vốn dự án Nâng cấp đường Tạ Uyên 2.000.000.000 đồng. Nguyên nhân: Đang lập các thủ tục điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án (bổ sung chi phí thực hiện BTGPMB), bố trí bổ sung theo tổng mức đầu tư điều chỉnh dự kiến để quyết toán dự án trong năm 2022.

- Tăng kế hoạch vốn dự án Xây dựng lan can hồ suối Ót 1.333.000.000 đồng. Nguyên nhân: Bố trí bổ sung theo tổng mức đầu tư được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 17/5/2022.

4. Kế hoạch vốn sự nghiệp kinh tế 2022 sau điều chỉnh: 141.861 triệu đồng.

Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm.

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công, UBND huyện Côn Đảo báo cáo HĐND huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 những nội dung đã điều chỉnh nêu trên tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr: HU, HĐND huyện (b/c);
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Chủ tịch và PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Phong

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022*Nguồn vốn: Ngân sách cấp huyện**Đơn vị: Triệu đồng*

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022 trước điều chỉnh		Số điều chỉnh		Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh		Ghi chú
				Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	Tăng	Giảm	Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I	TỔNG SỐ			103.720	27.700	13.375	13.375	103.720	26.700	
A	TTKL DA ĐÃ HOÀN THÀNH			-	-					
B	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP			34.400	-	10.375	2.612	42.163	7.100	
1	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch khu dân cư phía Bắc nghĩa trang Hàng Dương	BQLDA ĐTXD huyện	12.832	1.000		3.572		4.572	1.514	
2	Nâng cấp, mở rộng đường Dương Thanh Khiết	BQLDA ĐTXD huyện	12.560	4.200		3.603		7.803	5.586	
3	Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép	Ban QLDA ĐTXD huyện	32.531	9.200		3.200		12.400		
4	Tuyến đường kết nối từ khu dân cư 9a đến đường Nguyễn Văn Cừ	Ban QLDA ĐTXD huyện	40.161	10.000				10.000		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022 trước điều chỉnh		Số điều chỉnh		Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh		Ghi chú
				Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	Tăng	Giảm	Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	
5	Đường Phan Chu Trinh nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	29.938	10.000			2.612	7.388		
C	<u>DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI</u>			68.970	27.700	3.000	10.763	61.207	19.600	
1	Tuyến đường kết nối từ khu tái định cư trung tâm đến đường Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện	22.950	11.500	6.500		5.000	6.500	1.400	
2	Đường Nguyễn Văn Trỗi nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	6.150	5.700	1.200		3.200	2.500	1.200	
3	Tuyến đường nội bộ KDC số 9 theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	30.461	20.000	10.000		2.563	17.437	10.000	

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022 trước điều chỉnh		Số điều chỉnh		Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh		Ghi chú
				Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	Tăng	Giảm	Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	
4	Tuyến đường theo quy hoạch nối đường trục phía Bắc và đường Phan Chu Trinh	BQLDA ĐTXD huyện	32.904	15.000	10.000	3.000		18.000	7.000	
5	Mở rộng Trường THCS Lê Hồng Phong	BQLDA ĐTXD huyện	22.942	10.770				10.770		Vốn XSKT
6	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Võ Thị Sáu năm 2022	BQLDA ĐTXD huyện	6.154	6.000				6.000		Vốn XSKT
D	<u>ĐƯ ỚN CHUẨN BỊ ĐÀU TƯ</u>			350	-	-	-	350	-	
1	Đường xuống các bãi tắm	Ban QLDA ĐTXD huyện	14.935	50				50		
2	Vốn XSKT đầu tư cho giáo dục, y tế	Ban QLDA ĐTXD huyện		50				50		Vốn XSKT
3	Xây dựng Trường mầm non Bến Đầm (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD huyện	7.000	50				50		
4	Xây dựng trường mầm non khu 1	BQLDA ĐTXD huyện	10.000	50				50		

S T T	Đanh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022 trước điều chỉnh		Số điều chỉnh		Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh		Ghi chú
				Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	Tăng	Giảm	Tổng số	Tr.đó: BT GPMB	
5	Xây dựng nhà làm việc khu dân cư số 10	BQLDA ĐTXD huyện	12.202	50				50		
6	Xây dựng nhà văn hóa KDC số 9	BQLDA ĐTXD huyện	9.000	50				50		
7	Hạ tầng lô E	BQLDA ĐTXD huyện	13.500	50				50		

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ 2022*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
TỔNG CỘNG				141.861	12.333	12.333	141.861	
1	Chiếu sáng công cộng năm 2021-2023 (2022)	Phòng TNMT	1.027	1.000	-	-	1.000	
2	Duy trì và chăm sóc cây xanh năm 2021-2023 (2022)	Phòng TNMT	27.196	25.840	-	-	25.840	
3	Nạo vét, khơi thông hệ thống thoát nước nội thị	Phòng TNMT	507	300	-	-	300	
4	Vệ sinh đô thị năm 2022	Phòng TNMT	6.341	5.130	-	-	5.130	
5	Sự nghiệp môi trường (Quan trắc môi trường định kỳ; Chi ngày môi trường thế giới, tuần lễ nước sạch; Chi tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; Tổ chức Phong trào Ngày Thứ bảy Xanh - Sạch - Đẹp trên địa bàn huyện Côn Đảo; Tổ chức Hội thi vẽ tranh về bảo vệ môi trường; Kiểm tra môi trường...)	Phòng TNMT	352	317	-	-	317	
6	Kinh phí duy tu đường giao thông	Phòng Kinh tế	2.752	2.500	-	-	2.500	
7	Phổ đi bộ đường Tôn Đức Thắng giai đoạn tiếp theo	BQL DAĐTXD	14.658	2.000	9.000	-	11.000	
8	Nâng cấp đường Tạ Uyên	BQL DAĐTXD	14.932	10.000	2.000	-	12.000	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
9	Kiên cố hóa kênh mương tại khu vực dốc Ông Tông	Phòng Kinh tế	9.281	700	-	-	700	
10	Công viên Phạm Văn Đồng	Phòng TNMT		13.000	-	-	13.000	
11	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023	Phòng TNMT	601	400	-	-	400	
12	Lập kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu	Phòng TNMT		300	-	-	300	
13	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý GIS trên địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng TNMT	100	100	-	-	100	
14	Lập bản đồ địa chính, khảo sát lập danh sách điều tra cơ bản ban đầu về đất để chuẩn bị thực hiện dự án di dân, GPMB khu vực bảo vệ di tích	Phòng TNMT	477	400	-	-	400	
15	Đường đèn nghệ thuật 2022	Phòng TNMT	751	666	-	-	666	
16	Đường hoa xuân năm 2022	Phòng TNMT	4.400	3.150	-	-	3.150	
17	Lập bản đồ địa chính và cắm mốc quản lý các khu đất công trên địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng TNMT	100	90	-	-	90	
20	Lắp đặt biển báo cấm xe khách trên 29 chỗ trên các tuyến đường nội thị huyện Côn Đảo	Phòng Kinh tế	411	360	-	-	360	
21	Chỉnh trang khu A-B chợ Côn Đảo	BQL Chợ	1.000	1.000	-	-	1.000	
22	Nâng cấp đường Lưu Chí Hiếu (giai đoạn 2)	BQL DAĐTXD	22.691	6.300	-	5.500	800	
23	Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu cảng Bến Đầm hiện hữu, khu kho bãi chứa hàng và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá huyện Côn Đảo	BQL cảng BD	1.201	100		-	100	
24	Cải tạo vỉa hè đường Lê Văn Việt <i>Ghi chú: đoạn từ Lê Duẩn - Lê Đức Thọ</i>	Phòng TNMT	7.797	5.400	-	-	5.400	
25	Cải tạo vỉa hè đường Trần Phú <i>Ghi chú: đoạn từ Lê Hồng Phong - Võ Thị Sáu</i>	Phòng TNMT	6.457	4.590	-	-	4.590	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
26	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Huệ <i>Ghi chú: đoạn từ Lê Hồng Phong - Tôn Đức Thắng</i>	Phòng TNMT	14.991	10.710	-	-	10.710	
27	Cải tạo vỉa hè đường Lê Duẩn <i>Ghi chú: đoạn từ Nguyễn Huệ - Nguyễn Văn Linh</i>	Phòng TNMT	6.987	4.950	-	-	4.950	
28	Chỉnh trang các tuyến mương trên địa bàn huyện	BQL DAĐT XD	14.900	4.500	-	4.500	0	
29	Xây dựng lan can hồ suối Ót	BQL DAĐT XD	3.223	1.890	1.333	-	3.223	
30	Cải tạo, chỉnh trang cảnh quan khu vực hồ Quang Trung II	BQL DAĐT XD		9.000	-	-	9.000	
31	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Văn Linh <i>Ghi chú: đoạn từ Phạm Hùng đến - Võ Thị Sáu</i>	BQL DAĐT XD	10.246	9.000	-	-	9.000	
32	Cải tạo, chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa KDC số 8	Phòng TNMT		180	-	-	180	
33	Cải tạo cơ sở vật chất nhà văn hóa KDC số 5	Phòng TNMT		180	-	-	180	
34	Cải tạo cơ sở vật chất nhà văn hóa KDC số 6	Phòng TNMT		180	-	-	180	
35	Cải tạo cơ sở vật chất nhà văn hóa KDC số 10	Phòng TNMT		270	-	-	270	
36	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè đường Phan Chu Trinh	BQL DAĐT XD		5.850	-	-	5.850	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
37	Chỉnh trang vỉa hè đường Nguyễn Văn cừ	BQL DAĐT XD		11.508	-	2.333	9.175	